

Số: 05.02/2020/CV - BVG
(V/v: Công bố thông tin
Báo cáo thường niên năm 2019)

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2020

Kính gửi: Phòng Quản lý Niêm yết - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BVG

Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế: 0100979011

Trụ sở Công ty: Tầng 1, số nhà SH01, Tòa nhà B, Khu đô thị mới Định Công, Phường Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt nam

Điện thoại: 024.38770742 Fax: 024.38773648

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Cường Chức danh: Tổng giám đốc

Là Công ty đại chúng trên sàn UPCOM, Mã chứng khoán: BVG

Hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100979011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành Phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 09 ngày 04 tháng 07 năm 2019

Ngày 28/05/2020 Chúng tôi nhận được Công văn số: 747/SGDHN-QLNY ngày 21/05/2020 từ Quý Sở về việc công bố Báo cáo thường niên năm 2019. Bằng công văn này Chúng tôi xin giải trình về việc chưa gửi Báo cáo thường niên năm 2019 tới Quý sở là do thời gian vừa qua Chúng tôi không đăng nhập vào Website công bố thông tin của Sở được do chưa được cấp quyền và mật khẩu đăng nhập, do vậy Chúng tôi chưa thể công bố thông tin tới Quý Sở Báo cáo thường niên năm 2019 của chúng tôi cũng như các thông tin khác cần phải công bố theo quy định tại Thông tư 155. Chúng tôi đã công bố Báo cáo thường niên năm 2019 trên các phương tiện thông tin đại chúng như trên Website Công ty chúng tôi tại đường link chi tiết: <https://bacvietgroup.com/blog/bao-cao-thuong-nien/> và chúng tôi cũng đã công bố trên Website của Ủy ban chứng khoán nhà nước tại đường link: <http://ids.ssc.gov.vn/idsWebApp/guibaocao/chitietbaocao.ubck?bcbaocaid=i4K1hTkRJNE5USTQ=&kyBaocao=1>.

Ngày trong ngày hôm nay Chúng tôi sẽ công bố bổ sung Báo cáo thường niên năm 2019 của chúng tôi trên Website của Quý Sở HNX.

Chúng tôi trân thành cảm ơn Quý Phòng Quản lý Niêm yết - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội đã có công văn nhắc nhở để chúng tôi khắc phục thiếu sót này. Chúng tôi cam kết sẽ thực hiện công bố thông tin đầy đủ và đúng hạn theo quy định tại Thông tư 155.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g
- Lưu VT

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY
CHỦ TỊCH



MỤC LỤC

| NỘI DUNG | TRANG |
|---|----------|
| Thông điệp của Hội đồng quản trị Công ty | Trang 1 |
| I. Lịch sử phát triển Công ty | Trang 2 |
| 1. Thông tin về Công ty | Trang 2 |
| 2. Lĩnh vực hoạt động chính | Trang 3 |
| 3. Quá trình hình thành phát triển | Trang 4 |
| 4. Định hướng phát triển | Trang 6 |
| II. Báo cáo của Hội đồng quản trị | Trang 7 |
| 1. Những nét chính của kết quả hoạt động trong năm 2019 | Trang 7 |
| 2. Các chỉ tiêu kết quả kinh doanh hợp nhất | Trang 8 |
| 3. Các chỉ tiêu tài chính của Công ty Mẹ và Công ty con năm 2019 | Trang 9 |
| 4. Những thay đổi chủ yếu trong năm | Trang 9 |
| 5. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai | Trang 10 |
| III. Báo cáo của Ban giám đốc | Trang 11 |
| 1. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | Trang 11 |
| 2. Những thành tựu đạt được | Trang 13 |
| IV. Báo cáo tài chính | Trang 16 |
| V. Báo cáo của kiểm soát nội bộ | Trang 16 |
| 1. Kiểm toán tài chính nội bộ | Trang 16 |
| 2. Kiểm soát hoạt động | Trang 20 |
| 3. Kết luận và kiến nghị | Trang 23 |
| VI. Các công ty liên quan | Trang 24 |
| 1. Các công ty con do BVG nắm giữ Cổ phần chi phối & tình hình đầu tư | Trang 24 |
| 2. Các khoản đầu tư khác của BVG | Trang 24 |
| VII. Tổ chức nhân sự | Trang 25 |
| 1. Cơ cấu bộ máy quản lý | Trang 25 |
| 2. Tóm tắt sơ yếu lý lịch nhân sự chủ chốt | Trang 25 |
| 3. Chính sách đối với người lao động | Trang 29 |
| VIII. Thông tin cổ đông góp vốn và quản trị Công ty | Trang 33 |
| 1. Thông tin và hoạt động của HĐQT | Trang 33 |
| 2. Thông tin và hoạt động của BKS | Trang 35 |
| 3. Kế hoạch để tăng cường hiệu quả hoạt động quản trị của công ty | Trang 36 |

| | |
|---|----------|
| 4. Chế độ thù lao cho các thành viên HĐQT& BKS | Trang 36 |
| 5. Số lượng thành viên HĐQT/BKS/BGD có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty | Trang 36 |
| 6. Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của HĐQT, BKS, BGD, KTT | Trang 37 |
| 7. Dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn | Trang 37 |
| Phụ lục 01: Báo cáo kiểm toán năm 2019 | Trang 39 |

THÔNGIỆP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính thưa Quý cổ đông,

Năm 2019 Công ty đã tiếp tục trải qua một năm nhiều thách thức mới trong lĩnh vực kinh doanh liên quan đến hai lĩnh vực hoạt động chính của Công ty đó là gia công cơ khí và Nhà Thép tiền chế do giá nguyên liệu đầu vào có biến đổi tăng so với 2018 nhưng không đáng kể dẫn đến lợi nhuận của hai Công ty con chưa cao trong khi chi phí hoạt động tài chính, chi phí lãi vay còn lớn khiến Công ty chưa hoàn thành được các chỉ tiêu mà Đại Hội Đồng cổ đông 2019 đã giao. Tuy nhiên trong năm qua, Công ty đã có những nỗ lực vượt bậc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, từng bước cơ cấu lại các Công ty gia công cơ khí, tập trung cắt giảm chi phí và duy trì Công ty hoạt động có lãi.

Hội đồng quản trị Công ty xin trân trọng cảm ơn sự ủng hộ của Quý cổ đông, sự nỗ lực phấn đấu và vượt qua nhiều khó khăn của Cán bộ công nhân viên Công ty.

Với kinh nghiệm và bản lĩnh của Đội ngũ lãnh đạo Công ty, sự gắn bó nhiệt huyết của cán bộ công nhân viên, sự tin tưởng và tiềm lực mạnh mẽ của các cổ đông, nhà đầu tư, chúng tôi tin tưởng sẽ lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn, có thành quả trong năm 2020 và những năm tiếp theo.

Trân trọng!

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty

Chủ tịch Hội đồng quản trị:



Trần Anh Vương

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

| | |
|-------------------------------|---|
| Tên đầy đủ: | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BVG |
| Tên tiếng Anh: | BVG INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY |
| Tên viết tắt: | BVG INVEST., JSC |
| Trụ sở: | Tầng 1, số nhà SH01, tòa nhà AZ Sky, KĐT mới Định Công, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam. |
| Điện thoại: | (84-24) 3 877 0742 Fax: (84-24) 3 877 3648 |
| Website: | www.bacvietgroup.com |
| Giấy CNĐKKD số: | 0100979011 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp ngày 20/06/2008, thay đổi lần thứ 09 ngày 04/07/2019 |
| Mã số thuế: | 0100979011 |
| Vốn điều lệ đăng ký: | 97.509.480.000 (Chín mươi bảy tỷ, năm trăm linh chín triệu, bốn trăm tám mươi nghìn đồng) |
| Mã chứng khoán: | BVG |
| Sàn niêm yết: | UPCOM |
| Ngày bắt đầu niêm yết: | 09/08/2010 |
| Số lượng lưu hành: | 9.750.948 cổ phần. |

2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CHÍNH BAO GỒM:

A/ SẢN XUẤT CƠ KHÍ TIÊU CHUẨN VÀ PHI TIÊU CHUẨN

- Sản xuất khung nhà và khung kho bằng thép, nội thất gia đình và trường học;
- Xây dựng công trình công nghiệp và dân dụng. Thi công lắp đặt hệ thống cơ điện, các công trình cấp thoát nước và xử lý môi trường;
- Sản xuất các sản phẩm cơ khí xuất khẩu

Công trình nhà thép được sản xuất từ chính sản phẩm ống thép của công ty mang lại chuỗi giá trị



cao



*Sản phẩm xe đẩy hàng
(Dùng vận chuyển và đóng gói)*



B – LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ, TƯ VẤN ĐẦU TƯ, TƯ VẤN TÀI CHÍNH

Đây là lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty bổ sung mới từ năm 2016. Hiện công ty đang từng bước thực hiện tái cấu trúc hệ thống và tái cấu trúc tài chính, tìm kiếm cơ hội kinh doanh và đầu tư đưa lĩnh vực kinh doanh mới hoạt động này hiệu quả.



3. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

- **06/03/2000:** Công ty TNHH Thép Bắc Việt thành lập với ba thành viên có trụ sở tại số 4 Trần Hưng Đạo, Hà Nội. Nhà xưởng 2.000 m² tại Đức Giang, Long Biên, Hà Nội.
- **Năm 2002:** Công ty mở rộng sản xuất bằng việc xây dựng thêm một nhà xưởng liền kề nhà xưởng cũ với diện tích 2.000 m², đầu tư thêm máy cán xà gỗ tự động, bắt đầu sản xuất một số hàng hoá cơ khí với chất lượng cao.
- **Năm 2004:** Công ty thép Bắc Việt nhận chứng chỉ ISO 9001:2000 trong việc áp dụng công nghệ quản lý cao và khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế.
- **Tháng 07/2004:** Công bố chất lượng thép theo JIS G 3101 Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản thép cán cho kết cấu tổng hợp được Cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng Hà Nội tiếp nhận.



- **Tháng 11/2004:** Được Cục sở hữu trí tuệ chứng nhận đăng ký nhãn hiệu BACVIET STEEL và Logo Công ty cho các loại hàng thép xây dựng, thép hình cán nóng, sắt, thép, kết cấu thép, xà gồ thép, tấm lợp kim loại. Đặc biệt trong năm 2004 này Công ty đã nhận được giấy phép đầu tư xây dựng nhà máy tại khu công nghiệp Quế Võ Bắc Ninh với tổng diện tích gần 15.000 m² tạo bước đột phá cho chiến lược mở rộng sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.
- **Năm 2005:** Công ty đạt giải thưởng Sao Vàng Đất Việt 2005. Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt là Công ty con đầu tiên được thành lập với 100% vốn đầu tư tại Bắc Ninh, được xây dựng thành một nhà máy hiện đại sản xuất kết cấu thép, nhà thép tiền chế và trở thành một ngành hàng chủ lực mang thương hiệu của huyện thoại - DAMSAN.
- **Tháng 04/2005:** Công ty CP Thương mại Bắc Việt ra đời làm công tác thương mại và phân phối hàng hoá bắt đầu hoạt động theo mô hình nhóm Công ty tạo tiền đề cho sự phát triển theo mô hình mẹ con.
- **Tháng 03/2007:** Nhãn hiệu nhà thép tiền chế DAMSAN chính thức được Cục sở hữu trí tuệ cấp chứng nhận bảo hộ nhãn hiệu hàng hoá,
- **20/06/2008:** Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt – BVG được thành lập thông qua việc chuyển đổi từ Công ty TNHH Thép Bắc Việt;
- **Năm 2009:** BVG được nhận giải thưởng Sao vàng đất Việt lần thứ hai. Công ty đã khẩn trương triển khai đầu tư xong nhà máy chế tạo thép ống, nhà máy chế tạo khuôn mẫu và nhựa cao cấp tại khu công nghiệp Quế Võ Bắc Ninh hứa hẹn đưa hoạt động sản xuất của Công ty phát triển mạnh mẽ thay thế hoạt động thương mại thuần túy.
- **Năm 2010:** Công ty Cổ phần Thép Bắc Việt chính thức trở thành Công ty đại chúng
- **30/07/2010:** Công ty được chấp thuận niêm yết 9.750.948 cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội – mã chứng khoán BVG (Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số: 188/2014/GCNCP – VSD ngày 29/07/2014)
- **09/8/2010:** 9.750.948 cổ phiếu BVG chính thức niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán Hà nội đưa Thép Bắc Việt trở thành Công ty đại chúng niêm yết sau 10 năm hình thành và phát triển.
- **13/10/2011:** BVG khởi công nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ khí xuất khẩu tại KCN Gia Lễ Thái Bình với chủ đầu tư là Công ty con Công ty CP Công Nghiệp Bắc

Việt đánh dấu một năm đầy thử thách nhưng cũng rất thành công về mặt đầu tư và xúc tiến xuất khẩu của BVG.

- **23/10/2014:** BVG được cấp giấy phép đầu tư thành lập Công ty liên doanh với 4 đối tác là các tập đoàn lớn của Nhật bản bao gồm NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCT, SUMITOMO CORP, KYOEI STEEL, SUMISHO HANDBAI để thành lập công ty liên doanh mang tên NIPPON STEEL & SUMIKIN METAL PRODUCT VIETNAM (NSMV) sản xuất ống thép và các sản phẩm cơ khí xây dựng, cơ khí giao thông xuất khẩu.
- **31/12/2014:** BVG được phê duyệt tín dụng dài hạn đầu tư nhà máy sản xuất các sản phẩm cơ khí xuất khẩu tại Thái Bình, dự án mà BVG đã nỗ lực đầu tư từ năm 2011 và đã hoàn thành nhiều thủ tục pháp lý để được cấp phép xuất khẩu sản phẩm vào thị trường Nhật bản. Năm 2014 nhà máy đã đi vào hoạt động sản xuất thử.
- **31/12/2015:** Công ty đã thực hiện tái cấu trúc hệ thống Bacviet Group, qua việc bán thanh lý nhà xưởng máy móc giá trị sử dụng và khai thác kém, bán một số dự án không khả thi thay đổi cơ cấu ngành nghề, tiết giảm tối đa các khoản chi phí đặc biệt là chi phí lãi vay, chi phí quản lý, tập trung nguồn vốn trả nợ ngân hàng và phục vụ cho sản xuất các sản phẩm công nghiệp phụ trợ và cơ khí xuất khẩu phù hợp với thực tế, xây dựng thương hiệu, niềm tin với thị trường nước ngoài đặc biệt là Nhật Bản, Hàn quốc. Xây dựng đổi mới nội quy, quy chế, đặc biệt là quy chế lương và chính sách đối với người lao động, điều tiết nhân sự linh hoạt giữa các đơn vị thành viên, tạo việc làm ổn định cho người lao động
- **31/12/2016:** Công ty đã đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư BVG, chuyển trụ sở chính về 53 Quang Trung, Nguyễn Du, Hà Nội, thay đổi bổ sung ngành nghề kinh doanh, thực hiện tái cấu trúc tài chính một cách đột phá thông qua việc thoái vốn, giảm tỷ lệ nắm giữ cổ phần tại các Công ty con và các Công ty liên doanh liên kết, thực hiện thanh lý tài sản kém hiệu quả, tập trung nguồn tiền trả gốc vay ngân hàng, giảm chi phí tài chính, cơ cấu các khoản nợ quá hạn.
- **31/12/2017:** Công ty đã đàm phán và PGBank đã ban hành nghị quyết về việc chấp nhận phương án thanh toán nợ gốc của BVG và xóa toàn bộ lãi vay cho BVG.
- **Năm 2018-2019:** Quá trình tái cơ cấu thành công đưa Bắc Việt trở lại vị thế mới, mạnh mẽ hơn và chủ động hơn.

4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

4.1. CÁC MỤC TIÊU CHỦ YẾU CỦA CÔNG TY

- Trở thành nhà sản xuất cơ khí hàng đầu Việt Nam với thương hiệu BACVIET đúng với phương châm “Một thương hiệu - triệu niềm tin”. Sản phẩm đạt đẳng cấp quốc tế và có khả năng xuất khẩu đi tất cả các nước trên thế giới.
- Từng bước xây dựng BVG trở thành Công ty có thương hiệu mạnh trong lĩnh vực đầu tư và dịch vụ tài chính.

4.2. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRUNG VÀ DÀI HẠN

- Khẳng định vị thế trên các ngành hàng trọng điểm của thị trường trong nước, đẩy mạnh xuất khẩu sản phẩm ra thị trường thế giới: Các sản phẩm cơ khí xây dựng, giao thông; cơ khí xuất khẩu.
- Hướng đến sản xuất tinh gọn, phân cấp quản lý để hoạt động mang tính độc lập cao nhưng lại tập trung nguồn lực để tương hỗ mạnh giữa các nhà máy, công ty con trong hệ thống.
- Sáp nhập các nhà máy có chung ngành nghề kinh doanh tập trung nguồn nhân lực quản trị điều hành chung về một mối giảm chi phí quản lý.
- Cho thuê hoặc chuyển nhượng tài sản bao gồm nhà xưởng, đất đai có hiệu quả sử dụng kém hoặc sử dụng không hết nhằm tăng cường thanh khoản, giảm các khoản vay.
- Dịch chuyển ngành nghề kinh doanh, tìm kiếm các dự án, cơ hội kinh doanh trong các lĩnh vực đầu tư, dịch vụ tài chính, các hoạt động mua bán, sáp nhập (M&A) kinh doanh bất động sản và khai khoáng.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. NHỮNG NÉT CHÍNH CỦA KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2019

1.1 Tái cấu trúc hoạt động tại các Công ty con

- a. Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt: Đánh giá và thực hiện chuyển nhượng tài sản tại Công ty thông qua hình thức chuyển nhượng dứt điểm hoặc hình thức nhượng bán và cho thuê lại tài sản nhằm tái cấu trúc lại các khoản vay ngắn hạn của Công ty và cắt giảm chi phí lãi vay, dừng hoạt động kinh doanh kém hiệu quả, cho thuê phần diện tích nhà xưởng dư thừa.

b. Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt: Mở rộng đầu tư xây dựng cơ bản tại Công ty theo hướng chuyên sâu tự động nhằm cắt giảm chi phí nhân công, nâng cao chất lượng sản xuất, nhận thêm được các đơn hàng gia công mới, nâng được doanh thu và cải thiện chỉ tiêu lợi nhuận gộp của Công ty.

1.2 Tái cấu trúc tài chính

Từ năm 2018, PGBank đã ban hành nghị quyết về việc chấp nhận phương án thanh toán xóa toàn bộ lãi vay cho BVG. Năm 2019 Công ty vẫn tiếp tục duy trì thương lượng với PGBank để sang năm 2020 xóa lãi vay và giải quyết dần dư nợ gốc.

2. CÁC CHỈ TIÊU KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY:

Đơn vị: Tr. đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện 2019 | Thực hiện 2018 | Tăng trưởng |
|----------------------|----------------|----------------|-------------|
| Doanh thu thuần | 257.929 | 286.053 | 90.2% |
| Giá vốn hàng bán | 214.564 | 232.518 | 92.3% |
| Lợi nhuận gộp | 43.364 | 53.519 | 81.0% |
| Lợi nhuận trước thuế | 3.458 | 4.390 | 78.8% |
| Tài sản ngắn hạn | 145.850 | 157.785 | 92.4% |
| Tài sản dài hạn | 103.850 | 137.367 | 75.6% |
| Tổng tài sản | 249.699 | 295.153 | 84.6% |
| Tổng nợ vay | 112.353 | 131.761 | 85.3% |
| Vốn điều lệ | 97.509 | 97.509 | 0% |

3. CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CÔNG TY MẸ VÀ CÁ CÔNG TY CON NĂM 2019

Đơn vị triệu đồng

| Chỉ tiêu | Công ty mẹ | Công ty con | |
|----------------------|------------|-------------------------------|-----------------------------|
| | Đầu tư BVG | 100% Kết cấu Thép Bắc Việt | 83% Công Nghiệp Bắc Việt |
| Doanh thu thuần | - | 114.955 | 147.313 |
| Giá vốn hàng bán | - | 103.783 | 115.121 |
| Lợi nhuận gộp | - | 11.172 | 32.192 |
| Chi phí tài chính | 1.313 | 3.020 | 5.905 |
| Lợi nhuận trước thuế | 135 | 4.054 | 5.828 |
| Tổng tài sản | 119.497 | 49.133 | 146.994 |
| Tổng nợ vay | 44.781 | 5.325 | 62.337 |
| Lãi vay chưa trả | 0 | 0 | |
| Vốn điều lệ | 97.509 | 31.000 | 40.000 |
| Lỗ lãi lũy kế | (24.071) | (14.538) | 1.701 |

4. NHỮNG THAY ĐỔI CHỦ YẾU TRONG NĂM

- Xử lý khoản nợ ngân hàng PGBank.

Trong năm 2019 Công ty tập trung thương thảo với Ngân hàng PGB để tiếp tục cơ cấu trả nợ gốc và lãi các khoản nợ vay dài hạn, dự kiến sau cơ cấu Công ty sẽ trả hết gốc và lãi vay trong năm 2020.

- Tái cấu trúc tại các Công ty con

- Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt: Đánh giá và thực hiện chuyển nhượng tài sản tại Công ty thông qua hình thức chuyển nhượng dứt điểm hoặc hình thức nhượng bán và cho thuê lại tài sản nhằm tái cấu trúc lại các khoản vay ngắn hạn của Công ty và cắt giảm chi phí lãi vay, dừng hoạt động kinh doanh kém hiệu quả, cho thuê phần diện tích nhà xưởng dư thừa.

- Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt: Mở rộng đầu tư xây dựng cơ bản tại Công ty theo hướng chuyên sâu tự động nhằm cắt giảm chi phí nhân công, nâng cao chất lượng sản xuất, nhận thêm được các đơn hàng gia công mới, nâng được doanh thu và cải thiện chỉ tiêu lợi nhuận gộp của các công ty.

- Đánh giá lại danh mục tài sản không hiệu quả của Công ty

Đánh giá và rà soát lại toàn bộ chất lượng tài sản của Công ty và 2 Công ty con bao gồm tài sản cố định, các khoản đầu tư, các khoản phải thu khó đòi hiện không có hiệu quả, đưa ra các biện pháp xử lý phù hợp, thoái vốn, thanh lý tài sản, ghi nhận lại các tài sản theo chuẩn mực quy định.

5. TRIỂN VỌNG VÀ KẾ HOẠCH TRONG TƯƠNG LAI

Năm 2020 được dự báo nền kinh tế gặp rất nhiều khó khăn thách thức khi nền kinh tế trong nước và thế giới đang tiềm ẩn những biến động khó lường.

Tình hình kinh tế vĩ mô ngay trong Quý I đã có những dấu hiệu giảm sút nghiêm trọng do dịch bệnh COVID – 19 gây ra, tác động rất xấu tới nền kinh tế trong và ngoài nước, tất cả các doanh nghiệp đều gặp khó khăn, hoạt động sản xuất kinh doanh bị đình trệ, doanh thu sụt giảm nghiêm trọng trong khi hầu hết các khoản chi phí cho hoạt động sản xuất kinh doanh thì chưa thể giảm ngay được; Sức ép chi phí lương, chi phí BHXH, lãi vay ngân hàng, chi phí khấu hao, thuê đất và chi phí quản lý chung... đang là gánh nặng chi phí cho Công ty Mẹ và các Công ty con trong năm 2020.

Năm 2020 được đánh giá là năm rất khó khăn cho Công ty cũng như nền kinh tế chung toàn cầu; Nhiều doanh nghiệp đóng băng mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, một số doanh nghiệp chỉ hoạt động cầm chừng, một số không thể tồn tại sẽ phải giải thể... Ngay từ đầu năm 2020 Hội đồng quản trị, Ban lãnh đạo Công ty đã có những đánh giá về nền kinh tế chung trong và ngoài nước để có những hành động điều chỉnh mạnh mẽ, ngay lập tức; Ưu tiên tới việc quản trị chi phí/sản xuất/nhân sự, rà soát và cắt giảm tối đa các khoản chi phí sản xuất/quản lý như: cắt giảm nhân sự không cần thiết, đào tạo nâng cao chất lượng nhân sự và hiệu quả lao động, có kế hoạch điều chỉnh giảm lương công nhân viên từ Quý II/2020, tập trung quản trị các quy trình sản xuất nhằm giảm giá thành, không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng các giải pháp phòng ngừa rủi ro, nghiên cứu thị trường để phát triển sản phẩm mới nâng cao năng lực sản xuất ở các Công ty con cũng như tìm kiếm các cơ hội kinh doanh thương mại đem lại doanh thu và việc làm cho nhân viên.

Kế hoạch tương lai của Công ty là tiếp tục nắm bắt đón đầu các dự án hợp tác, kinh

doanh, thương mại với các đối tác nước ngoài nhân cơ hội quan hệ giao thương giữa các nước với Trung Quốc đang ngày càng căng thẳng và tiếp tục giữ vững mối quan hệ tin cậy với các đối tác lớn trong và ngoài nước để tìm đường ra cho không những sản phẩm của Công ty mà còn cố gắng chuyển giao, cho thuê những tài sản của công ty đã đầu tư trước đây mà chưa đủ lực để phát triển nhằm khai thác triệt để giá trị các tài sản đó như là các máy móc thiết bị, các nhà máy, các khu đất và dự án sản xuất nằm tại các vị trí đặc địa như KCN Quế võ Bắc Ninh, KCN Gia Lễ Thái Bình.

Tìm kiếm cơ hội đầu tư mới từ hoạt động đầu tư, dịch vụ tài chính, các hoạt động sáp nhập, kinh doanh bất động sản và khai khoáng.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1.1 Bối cảnh kinh tế vĩ mô năm 2019:

- Kinh tế Việt Nam tăng 7,02% trong năm 2019, mức tăng cao nhất cùng giai đoạn 9 năm gần đây, vượt xa dự báo của các tổ chức quốc tế
- Kinh tế - xã hội nước ta năm 2019 diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới tiếp tục tăng trưởng chậm lại. Căng thẳng thương mại giữa Mỹ - Trung và vấn đề địa vị chính trị càng làm gia tăng đáng kể tính bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng không nhỏ tới niềm tin kinh doanh, quyết định đầu tư và thương mại toàn cầu.
- Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2019 đạt kết quả ấn tượng với tốc độ tăng 7,02% vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6%-6,8% (Quý I tăng 6,82%, quý II tăng 6,73%; quý III tăng 7,48%; quý IV tăng 6,97%- thấp - thấp hơn giai đoạn 2017 - 2018). Đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7% kể từ năm 2011.

1.2 Định hướng từ 2020 - 2025 của HĐQT

- Tái cấu trúc hoạt động và tái cấu trúc tài chính toàn hệ thống, các hoạt động sáp nhập, loại bỏ những lĩnh vực sản xuất kém hiệu quả.
- Tập trung vào các mặt hàng cơ khí xuất khẩu thay vì hướng vào thị trường trong nước.
- Tập trung sản xuất cơ khí tinh sẵn sàng gia nhập chuỗi sản xuất toàn cầu
- Tăng cường thu hồi công nợ, thanh lý chuyển nhượng tài sản, dự án có hiệu quả thấp, từng bước giảm dư nợ ngân hàng nhằm tối ưu cơ cấu nguồn vốn.
- Chuyển dịch ngành nghề kinh doanh, tìm kiếm cơ hội trong lĩnh vực đầu tư, dịch vụ tài chính, kinh doanh bất động sản và khai khoáng.

- Tăng cường hoạt động quản trị, đào tạo nhân lực, nâng cao năng lực quản lý, tập trung phát triển hệ thống nhằm duy trì sự phát triển bền vững.

1.3 Những hạn chế trong hoạt động quản trị kinh doanh:

🚩 Ngành nghề kinh doanh gia công thép rỉ ro

- Ngành thép gắn trực tiếp đến chu kỳ kinh tế của thế giới và trong nước, hiện nay trong xu hướng nền kinh tế chưa hồi phục từ khủng hoảng, giá thép biến động giảm mạnh gây khó khăn trong việc mua nhập các chi phí nguyên liệu đầu vào, trong khi đầu ra bị thả nổi theo giá thị trường tại thời điểm.
- Chi phí vật tư thép chiếm tỷ trọng lớn trong cấu thành sản phẩm gia công thép, và thương có khối lượng và giá trị lớn, dẫn đến việc Công ty phải sử dụng các đòn bẩy tài chính từ phía các ngân hàng, việc này dẫn tới chi phí lãi vay lớn và rủi ro mất vốn cao khi giá nguyên vật liệu thép đầu vào biến động giảm.
- Ngành thép có doanh thu lớn nhưng tỷ lệ lãi gộp thấp dẫn tới khó khăn trong việc bù đắp các chi phí quản lý gián tiếp và lãi vay ngân hàng
- Công ty hiện có các Công ty con là Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt và Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt là 2 đơn vị cùng ngành nghề gia công các sản phẩm thép và cơ khí. Yêu cầu vốn lưu động lớn, dẫn đến việc sử dụng vốn vay ngân hàng cao, chi phí lãi vay phát sinh lớn và vòng quay hàng, vốn chậm.

🚩 Quy mô vốn thấp và tỷ lệ đầu tư vào các Công ty con lớn

Công ty hoạt động trong lĩnh vực đòi hỏi vốn lưu động lớn trong khi quy mô vốn chủ sở hữu của Công ty thấp đạt 97.5 tỷ. Trước đây công ty đã sử dụng vốn để đầu tư vào các Công ty con, Công ty liên kết lên tới trên 150 tỷ đồng, để bù đắp chênh lệch Công ty đã sử dụng vốn vay để đầu tư, tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty con, Công ty liên kết đa phần là thua lỗ, kém hiệu quả dẫn tới việc mất khả năng thanh khoản. Trong năm 2019 Công ty đã tập trung tái cấu trúc doanh nghiệp, thoái vốn đã đầu tư vào Công ty con - Công ty Cổ phần Công nghệ Bắc Việt để trả nợ các khoản nợ gốc vay ngân hàng PGBank. Đến 31/12/2019 tổng số tiền đầu tư cho Các công ty con chỉ còn 70 tỷ đồng và đầu tư vào các đơn vị khác là 11.78 tỷ đồng.

🚩 Mất cân đối tài chính

Tính đến 31/12/2019 các khoản vay của Công ty tại ngân hàng của Công ty mẹ là Công ty cổ phần Đầu tư BVG và Công ty cổ phần Công nghiệp Bắc Việt tổng cộng là 81.9 tỷ đồng mặc dù năm 2019 Công ty đã nỗ lực cơ cấu gia hạn thông qua việc bán tài sản, thoái vốn tại Công ty Cổ phần Công nghệ Bắc Việt nhưng vẫn rất khó khăn đối với khoản phải chi trả này vì doanh thu và lợi nhuận biên không đủ bù đắp chi phí, Ngân hàng PGBank chưa

phê duyệt miễn giảm lãi vay dẫn tới Công ty không có khả năng thanh toán hết các khoản gốc và lãi vay với PGBank. Giá cổ phiếu và thanh khoản thấp, phương án phát hành tăng vốn không thực hiện được.

❖ Chi phí dở dang, hàng tồn kho, công nợ khó đòi lớn

Các công ty con của Công ty chưa tối ưu hóa được năng lực sản xuất dẫn tới các chi phí sản xuất dở dang chưa phân bổ vào giá thành thành phẩm còn lớn. Tồn đọng công nợ khó đòi lên tới hơn 30 tỷ đồng tồn đọng từ nhiều năm lớn nhất là khoản nợ của công ty Hạ tầng đô thị lên tới 27 tỷ gần như không có khả năng thu hồi. Công ty đã trích lập dự phòng cho 50% khoản nợ này là 13.823.456.264 đồng phản ánh vào kết quả hoạt động SXKD, giá trị chưa trích lập dự phòng là 13.823.456.264 đồng, dự kiến sẽ trích lập nốt năm 2020.

2. NHỮNG THÀNH TỰU CÔNG TY ĐẠT ĐƯỢC

2.1. Vị thế của Công ty

- Là một Công ty có uy tín trong sản xuất và kinh doanh bài bản. Có đủ năng lực về nhân sự, quản trị và công nghệ để có thể liên doanh liên kết tạo ra doanh nghiệp mạnh trong thời gian ngắn.
- Là một Công ty có hình ảnh tốt trong mắt công chúng, luôn giữ vững hình ảnh nghiêm túc của một nhà sản xuất hàng công nghiệp
- Là một Công ty có uy tín cao trong thị trường, BVG luôn có các bạn hàng, đối tác cùng sát cánh hỗ trợ nhau trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển.

2.2. Thị trường và Khách hàng

- Công ty có năng lực trong việc XNK hàng hóa, duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng trong và ngoài nước.
- Với bề dày 20 năm hoạt động BVG đã xác lập được hệ thống khách hàng thân thiết và tin cậy trên cả nước và các bạn hàng quốc tế. Các Công ty thuộc BVG tạo thành một mạng lưới phân phối chéo cho các sản phẩm của mình.
- Công ty có vị trí địa lý thuận lợi khi các nhà máy đều nằm trên trục quốc lộ chính nối liền các vùng kinh tế trọng điểm của cả nước.

2.3. Quản lý

- Là một Công ty duy trì tốt hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001, ISO 14001, 5S.

2.4. Nguồn nhân lực

Công ty có đội ngũ lãnh đạo trình độ từ đại học đến tiến sỹ được đào tạo trong và ngoài nước, đầy tâm huyết nhanh nhẹn, quyết đoán luôn hướng tới các mục tiêu phát triển bền vững và ngày càng cao.

(Phong trào thể thao và văn hóa luôn là điểm tựa vững chắc và cầu nối thân thiết giữa ban lãnh đạo và CBCNV công ty)



- Bộ máy quản lý có trình độ, kinh nghiệm và nhiệt tình, công tác, cống hiến lâu dài và ổn định tại Công ty ngay từ những ngày đầu thành lập.
- Đội ngũ nhân viên nhiệt tình với công việc thực hiện nề nếp và nghiêm túc chế độ chính sách được gắn liền với quyền lợi và chế độ đãi ngộ tốt.

2.5. Văn hoá Doanh nghiệp

Công ty luôn duy trì và phát huy truyền thống văn hóa qua việc tích cực tham gia các phong trào văn hóa thể thao, từ thiện vì cộng đồng và tham gia nhiều tổ chức hội doanh nhân, doanh nghiệp trẻ trên toàn quốc.

Tổ chức tiệc tất niên, giao lưu văn hóa, văn nghệ nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết, gắn bó quyết tâm xây dựng một tập thể vững mạnh



2.6. Những phần thưởng đã được ghi nhận

- Bằng khen của Thủ Tướng Chính Phủ năm 2009 ghi nhận những đóng góp cho quá trình sản xuất kinh doanh góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc của đơn vị
- Bằng khen của Bộ thương mại (nay là bộ công thương), Ủy ban quốc gia về hợp tác kinh tế quốc tế, Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội liên tục từ 2004 đến 2009 về thành tích sản xuất kinh doanh và hoạt động xã hội.



(Lãnh đạo công ty nhận giải thưởng Sao vàng đất Việt lần thứ 2)

- Thành tích hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp thuế, bằng khen của Tổng cục thuế năm 2004
- Hai lần đoạt giải thưởng Sao vàng đất Việt 2005 và 2009
- Cúp vàng thương hiệu Việt hội nhập WTO 2007 của Bộ khoa học công nghệ
- Thương hiệu có uy tín với người tiêu dùng 2005 của bộ Văn hoá thông tin
- Cúp vàng sản phẩm uy tín chất lượng 2005 của Hội Sở hữu công nghiệp Việt Nam
- Huy chương vàng hội chợ các doanh nghiệp áp dụng hệ thống QLCL ISO năm 2005 của bộ KHCN
- Cúp vàng ISO hội nhập kinh tế quốc tế 2009.
- Các bằng khen của TW đoàn Thanh niên CSHCM, Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam, Ủy ban nhân dân Thành Phố Hà Nội trao tặng cho các cá nhân lãnh đạo Công ty về những đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh, của hội DN trẻ.
- Danh hiệu doanh nhân trẻ Thăng Long 2005 cho lãnh đạo Công ty
- Huy chương "Vì thế hệ trẻ" cho lãnh đạo Công ty
- Bằng khen của UBND TP Hà Nội về việc thực hiện tốt chính sách nộp thuế năm 2010

- Bằng khen của TW hội liên hiệp Thanh niên Việt nam năm 2014 về các đóng góp cho phong trào doanh nghiệp trẻ Thủ đô
- Đây là những phần thưởng xứng đáng, ghi nhận những nỗ lực của của Bacviet Group khẳng định vị thế, niềm tin của công chúng đối với BVG trên thị

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

- Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán kèm theo tại phụ lục của báo cáo thường niên này bao gồm các nội dung của báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2019:

1. Báo cáo của ban giám đốc.
2. Báo cáo kiểm toán.
3. Bảng cân đối kế toán.
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh.
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ.
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính

V. BÁO CÁO CỦA KIỂM SOÁT NỘI BỘ

1. KIỂM SOÁT BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH NĂM 2019

Báo cáo tài chính Hợp nhất năm 2019 của BVG đã được lập đúng thời hạn và tuân thủ các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên của Công ty Kiểm toán và định giá Thăng Long - TDK chi nhánh Miền Bắc.

Chúng tôi xin tóm tắt kết quả hoạt động và một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2019 trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2019 đã được lập và kiểm toán theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành.

1.1 Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất năm 2019:

| | Chỉ tiêu | Mã số | Năm 2019 |
|---|--|--------------|-----------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | 257.928.746.943 |
| 2 | Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | 0 |
| 3 | Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10 | 257.928.746.943 |
| | (10=01-02) | | |
| 4 | Giá vốn hàng bán | 11 | 214.564.344.669 |

| | | | |
|------|--|-----------|----------------------|
| 5 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11) | 20 | 43.364.402.274 |
| 6 | Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | 1.718.669.327 |
| 7 | Chi phí tài chính | 22 | 14.576.135.125 |
| | <i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i> | <i>23</i> | <i>8.511.245.167</i> |
| 8 | Chi phí bán hàng | 24 | 16.482.536.704 |
| 9 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 25 | 14.122.647.063 |
| 10 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(24+25)} | 30 | (98.247.291) |
| 11 | Thu nhập khác | 31 | 3.630.950.716 |
| 12 | Chi phí khác | 32 | 74.339.786 |
| 13 | Lợi nhuận khác (40=31-32) | 40 | 3.556.610.930 |
| 14 | Lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết, liên doanh | 45 | 3.458.363.639 |
| 15 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40) | 50 | 0 |
| 16 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 51 | 2.370.507.274 |
| 17 | Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | 52 | 0 |
| 18 | Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52) | 60 | 1.087.856.365 |
| 18.1 | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của Công ty mẹ | 61 | 476.706.854 |
| 18.2 | Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát | 62 | 611.149.511 |
| 19 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | 49 |

1.2 Bảng cân đối kế toán tại thời điểm 31/12/2019

| TÀI SẢN | | Mã số | 31/12/2019 |
|----------------|--|--------------|-------------------|
| A | TÀI SẢN NGẮN HẠN | 100 | 145.849.608.044 |
| | (100=110+120+130+140+150) | | - |
| I | Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | 15.759.287.322 |
| 1 | Tiền | 111 | 15.759.287.322 |
| 2 | Các khoản tương đương tiền | 112 | - |
| II | Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | - |
| III | Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | 81.788.077.419 |
| 1 | Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | 58.238.494.219 |
| 2 | Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | 1.846.526.294 |
| 5 | Các khoản phải thu ngắn hạn khác | 135 | 43.566.962.329 |
| 6 | Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 139 | (21.863.905.423) |
| IV | Hàng tồn kho | 140 | 46.158.994.715 |
| 1 | Hàng tồn kho | 141 | 46.158.994.715 |
| 2 | Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | |
| V | Tài sản ngắn hạn khác | 150 | 2.143.248.588 |
| 1 | Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | 0 |
| 2 | Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | 2.143.248.588 |
| 3 | Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 153 | 0 |
| B | TÀI SẢN DÀI HẠN | 200 | 103.849.753.351 |
| | (200=210+220+240+250+260) | | |
| I | Các khoản phải thu dài hạn | 210 | - |
| II | Tài sản cố định | 220 | 85.075.150.222 |
| 1 | Tài sản cố định hữu hình | 221 | 84.151.071.252 |

| | | | |
|--|---|--------------|------------------------|
| - | <i>Nguyên giá</i> | 222 | 147.108.295.267 |
| - | <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i> | 223 | (62.957.224.015) |
| 3 | Tài sản cố định vô hình | 227 | 924.078.970 |
| - | <i>Nguyên giá</i> | 228 | 2.370.729.470 |
| - | <i>Giá trị hao mòn lũy kế</i> | 229 | (1.446.650.500) |
| III | Bất động sản đầu tư | 230 | - |
| IV | Tài sản dở dang dài hạn | 240 | 1.834.857.548 |
| 1 | Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang | 241 | 892.364.252 |
| 2 | Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | 942.493.296 |
| V | Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | 11.775.283.996 |
| 1 | Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh | 252 | 0 |
| 2 | Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 258 | 11.775.283.996 |
| V | Tài sản dài hạn khác | 260 | 5.164.461.585 |
| 1. | Chi phí trả trước dài hạn | 261 | 3.952.467.624 |
| 2. | Tài sản thuế thu nhập hoãn lại | 262 | 200.624.231 |
| 3. | Tài sản dài hạn khác | | 1.011.369.730 |
| VI | Lợi thế thương mại | 269 | |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200) | | 270 | 249.699.361.395 |
| NGUỒN VỐN | | Mã số | |
| A | NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330) | 300 | 172.878.398.686 |
| I | Nợ ngắn hạn | 310 | 83.669.872.973 |
| 1 | Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | 35.605.025.159 |
| 2 | Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | 2.371.995.605 |
| 3 | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | 313 | 3.316.761.685 |
| 4 | Phải trả người lao động | 314 | 2.709.092.760 |

| | | | |
|---------------------------------------|---|------|------------------|
| 5 | Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | 0 |
| 6 | Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn | 318 | 0 |
| 7 | Phải trả ngắn hạn khác | 319 | 16.402.053.132 |
| 8 | Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | 23.144.280.599 |
| 9 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi | 322 | 120.664.033 |
| II | Nợ dài hạn | 330 | 89.208.525.713 |
| 3 | Chi phí phải trả dài hạn | 333 | - |
| 8 | Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 338 | 89.208.525.713 |
| B | VỐN CHỦ SỞ HỮU | 400 | 76.820.962.709 |
| I | Vốn chủ sở hữu | 410 | 76.820.962.709 |
| 1 | Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | 97.509.480.000 |
| 2 | Thặng dư vốn cổ phần | 412 | 0 |
| 8 | Quỹ đầu tư phát triển | 418 | 156.827.827 |
| 10 | Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu | 420 | 150.037.319 |
| 11 | Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | (27.478.133.686) |
| | <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kể đến cuối kỳ trước</i> | 421a | (27.954.840.540) |
| | <i>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này</i> | 421b | 476.706.854 |
| II | Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | - |
| | Lợi ích cổ đông không kiểm soát | 429 | 6.482.751.249 |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400+439) | | 440 | 249.699.361.395 |

2. KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG:

Trong năm 2019 Ban kiểm soát đã thực hiện giám sát các hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về hoạt động quản trị, điều hành, hoạt động sản xuất kinh doanh, của Công ty.

Kết quả kiểm soát hoạt động chủ yếu như sau:

2.1 Về công tác quản trị điều hành và tuân thủ pháp luật

Trong năm 2019 công tác quản trị điều hành của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư BVG đã tuân thủ đúng các quy chế nội bộ của Công ty bao gồm: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, quy chế quản lý tài chính, quy chế lương, quy định về chế độ chính sách và công tác phí đối với CBCNV phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty, chấp hành các quy định của nhà nước về Công ty cổ phần và Công ty đại chúng, thực hiện các quy định của UBCKNN, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2.2 Hoạt động Kế toán nội bộ:

Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán và được lập theo đúng chế độ, chuẩn mực kế toán Việt Nam. Công tác hạch toán, kế toán luôn đảm bảo ghi nhận đúng theo hệ thống chứng từ sổ sách kế toán, đúng chế độ kế toán hiện hành và chuẩn mực kế toán Việt Nam.

➤ Hoạt động Sản xuất & Kinh doanh:

Hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2019 còn 02 mảng chính tại 02 Công ty con đó là:

- Sản phẩm Nhà thép tiền chế của Công ty Kết Cấu Thép Bắc Việt tại Bắc Ninh doanh thu thuần đạt 115 tỷ đạt 87,9% so với 2018 là 130,8 tỷ đồng, LN gộp 11,2 tỷ đạt 84,9% so với 13.6 tỷ năm 2017, chi phí lãi vay là 3,02 tỷ đồng, chi phí quản lý là 5,28 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 3,88 tỷ so với năm 2018 là (14,05 tỷ). Kết quả kinh doanh đạt được là do trong năm chi phí quản lý giảm đáng kể so với năm 2018 đơn vị trích lập dự phòng phải thu khó đòi khoản nợ đã tồn đọng nhiều năm của Công ty TNHH MTV Đầu tư hạ tầng – kinh doanh đô thị, tổng số trích lập năm 2018 là 13,8 tỷ đồng, số còn lại dự kiến sẽ trích lập nốt vào năm 2020
- Sản phẩm cơ khí xuất khẩu tại Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt tại Khu Công nghiệp Gia Lễ, tỉnh Thái Bình có doanh thu đạt 147,3 tỷ đạt 87,3% so với năm 2018 là 168,7 tỷ. Lợi nhuận gộp đạt 32,2 tỷ đạt 80,7% so với năm 2018 là 39,9 tỷ, chi phí tài chính 5.9 tỷ tăng 158,5% so với năm 2018 là 3.7 tỷ, chi phí bán hàng là 15,86 tỷ, chi phí quản lý là 7,58 tỷ. Kết quả kinh doanh năm 2019 trước thuế của Công ty là 5.83 tỷ tăng 108,4% so với năm 2018 là 5.38 tỷ, thuế TNDN là 2.2 tỷ, lợi nhuận sau thuế là 3,6 tỷ. Doanh thu trong năm giảm so với năm 2018 nhưng do trong năm Công ty đã cắt giảm đáng kể chi phí bán hàng dẫn tới lợi nhuận sau thuế vẫn giữ được ở mức tương đương như cùng kỳ năm trước.

➤ Hoạt động tài chính:

Thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2019, HĐQT tiếp tục những quyết sách trong việc tái cấu trúc tài chính của Công ty và các Công ty con, Công ty khác cụ thể như sau:

- Thoái vốn đầu tư vào Công ty liên kết là Công ty CP Công Nghệ Bắc Việt.
- Công ty và 02 Công ty con là TNHH Kết cấu Thép Bắc Việt, Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt đã trả được một phần nợ vay dài hạn cho các Ngân hàng. Số nợ vay ngân hàng đến 31/12/2019 chỉ còn 82,3 tỷ đồng, giảm 19% so với thời điểm 31/12/2018 là 101 tỷ đồng. Công ty Cổ phần đầu tư BVG sẽ tiếp tục trả nợ vay cho NH PGBank trong năm 2020
- Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp

nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty. Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tỷ giá, rủi ro lãi suất và rủi ro về giá), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

- Tiếp tục thoái vốn đầu tư tại Công ty con và/hoặc các khoản đầu tư khác hoạt động không hiệu quả để trả nợ cho Ngân hàng.

2.3 Hoạt động đầu tư

Năm 2019 Công ty không đầu tư thêm vào Công ty con – Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt 3,66 tỷ đồng. Tính đến hết 31/12/2019 BVG chỉ còn 02 Công ty con là Công ty TNHH Kết cấu Thép Bắc Việt tại KCN Quế Võ Bắc Ninh và Công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt tại KCN Gia Lễ tỉnh Thái Bình

Kết quả kinh doanh của Các công ty con tại BCTC hết 31/12/2019:

- Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty TNHH Kết cấu Thép Bắc Việt là: 3,88 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế TNDN của công ty CP Công Nghiệp Bắc Việt đạt 3,63 tỷ đồng

Các khoản đầu tư góp vốn vào Các công ty khác tổng cộng 11,78 tỷ đồng bao gồm:

- Công ty cổ phần đầu tư & xây dựng Hanel 1.45 tỷ đồng;
- Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư và công nghệ Hưng Việt 2.33 tỷ đồng;
- Công ty TNHH MTV Lim Royal 2,91 tỷ đồng.
- Công ty Cổ phần Công nghệ Bắc Việt 5.08 tỷ đồng;

Những hạn chế còn tồn tại:

❖ Quy mô vốn thấp và tỷ lệ đầu tư vào các công ty con lớn

Công ty hoạt động trong lĩnh vực đòi hỏi vốn lưu động lớn trong khi quy mô vốn chủ sở hữu của công ty thấp ở mức 97.5 tỷ. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến hết 31/12/2018 là (27,5) tỷ đồng, giảm lỗ 7,7 tỷ đồng so với số lỗ lũy kế đến năm 2018 là 35,2 tỷ. Đến hết 31/12/2019 Công ty đã sử dụng vốn để đầu tư vào các Công ty con, Công ty khác còn 81,82 tỷ đồng so với năm 2018 là 120,37 tỷ đồng. Các khoản đầu tư vào Công ty con, Công ty khác đã giảm tuy nhiên vẫn ở mức cao so với vốn góp chủ sở hữu, năm 2020 Công ty sẽ tiếp tục cơ cấu các khoản đầu tư vào các Công ty con, Công ty khác kém hiệu quả để trả nợ gốc vay ngân hàng

❖ Mật cân đối tài chính

Tính đến 31/12/2019 tổng các khoản vay và phải trả là 172 tỷ giảm 19 tỷ so với năm 2018 là 191 tỷ, tuy nhiên với khoản vay và phải trả lớn như vậy thì Công ty vẫn cần chú ý tới khả năng thanh khoản của đơn vị tránh tình trạng mất cân đối về tài chính nhất là trong giai đoạn khó khăn như hiện nay cũng như dự kiến trong các năm tới khi mà dịch bệnh đang diễn phức tạp trong nước và hầu như khắp toàn cầu ảnh hưởng rất lớn tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như môi trường kinh doanh toàn cầu.

❖ Chi phí dử dụng, hàng tồn kho, công nợ khó đòi lớn

Năm 2019 khả năng sản xuất của Các công ty con vẫn duy trì ổn định, tuy nhiên do chi phí lãi vay trong năm cao dẫn tới số lãi sau thuế của năm 2019 cũng không hề khả quan

so với năm 2018 đạt 1,08 tỷ đồng; Sản phẩm kết cấu thép của Công ty TNHH Kết cấu Thép Bắc Việt đã suy thoái từ nhiều năm trước và tiếp tục giảm trong năm nay, dự kiến năm 2020 sẽ ngừng kinh doanh mảng này do không mang lại hiệu quả kinh doanh như kỳ vọng. Tổng tồn kho của các Công ty là 46,2 tỷ/258 tỷ doanh thu chiếm 17.9% doanh thu của cả năm.

2.4 Công tác quản trị nhân sự và chính sách đãi ngộ

Trong năm 2019, tiếp nối truyền thống từ nhiều năm qua, Công ty luôn luôn chú trọng đến thu nhập và đời sống của người lao động, thực hiện tốt việc tăng lương tối thiểu vùng do nhà nước quy định và đóng BHXH, BHYT cho 100% lao động đã ký hợp đồng chính thức, tiếp tục đổi mới, xây dựng và hoàn thiện quy chế lương, chế độ chính sách, công tác phí, phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước

Bố trí, sắp xếp lại nhân sự trong hệ thống bao gồm cả các cán bộ quản lý điều hành và nhân viên trực tiếp, cắt giảm nhân sự do điều chỉnh ngành nghề kinh doanh cho phù hợp với thực tế và hiệu quả kinh doanh, không ngừng nâng cao năng lực điều hành thông qua việc lãnh đạo và nhân sự cấp trung các Công ty con luôn tự chủ quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh tại đơn vị mình.

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Năm 2019 Công ty đã thực hiện nhiều hoạt động trong việc tái cấu trúc và kiện toàn hệ thống. Để tháo gỡ những khó khăn tài chính cho Công ty trong năm 2019 và những năm tiếp theo. Ban kiểm soát chúng tôi kiến nghị HĐQT, Ban giám đốc một số điểm dưới đây:

1. Tiếp tục tìm mọi biện pháp giảm chi phí lãi vay ngân hàng thông qua việc cơ cấu các khoản mục nợ vay lớn, tiếp tục cơ cấu tài chính mạnh mẽ bằng cách thoái vốn khỏi công ty kinh doanh không có lãi để tìm kiếm các cơ hội đầu tư, kinh doanh mới hiệu quả hơn, ngừng kinh doanh đối với các mặt hàng kém hiệu quả, tập trung tài chính thanh toán nợ quá hạn.
2. Đối với các Công ty kinh doanh đang trên đà phát triển thì nên tiếp tục duy trì, có phương án tối ưu hoá năng lực sản xuất, đa dạng hoá sản phẩm để đáp ứng nhu cầu về hàng hóa cho các khách hàng truyền thống và thêm cơ hội có các khách hàng tiềm năng mới.
3. Giảm số lượng tồn kho về mức thấp nhất đủ để phục vụ nhu cầu sản xuất, Thanh lý tài sản, máy móc, trang thiết bị không có nhu cầu sử dụng tạo dòng thu cho Công ty tránh áp lực về tài chính.
4. Cần tiếp tục phát huy tối đa năng lực quản trị điều hành, tìm kiếm cơ hội kinh doanh tăng doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động của Công ty mẹ.

TM / BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CP ĐẦU TƯ BVG

Trưởng Ban kiểm soát

Trần Thị Thu Lệ

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. CÁC CÔNG TY CON DO BVG NẪM GIỮ CỔ PHẦN CHI PHỐI VÀ TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ:

Từ năm 2016 Công ty đã thực hiện thoái vốn tại các Công ty con và các Công ty liên kết bao gồm Công ty Cổ phần Công nghệ Bắc Việt, Công ty Cổ phần thương mại Bắc Việt, Công ty TNHH Nippon Steel & Sumikin metal products Việt Nam. Số lượng các Công ty con đến hết năm 2019 giảm chỉ còn các Công ty sau:

1.1. Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt

- Trụ sở chính: Km 7 Quốc Lộ 18, Xã Phương Liễu, Quế Võ, Bắc Ninh;
- Vốn điều lệ: 31.000.000.000 đồng;
- Vốn điều lệ thực góp: 31.000.000.000 đồng (*thực góp đến 31/12/2015*)
- Vốn góp của BVG: 100% vốn điều lệ
- Ngày thành lập: 22/12/2005;
- Thời hạn hoạt động: Không thời hạn;
- Ngành nghề: Sản xuất chế tạo Kết cấu thép công nghiệp, nhà thép tiền chế;

1.2. Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt

- Trụ sở chính: Thôn Tô Hiệu, Xã Đông Quang, Huyện Đông Hưng, Tỉnh Thái Bình
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp: 33.267.250.000 đồng (*thực góp đến 31/12/2019*)
- Vốn góp của BVG: 83% vốn điều lệ
- Ngày thành lập: 31/01/2008
- Thời hạn hoạt động: Không thời hạn
- Ngành nghề: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm cơ khí xuất khẩu, cấu kiện kim loại, dịch vụ kho bãi.

2. CÁC KHOẢN ĐẦU TƯ KHÁC CỦA BVG

Công ty còn các khoản đầu tư góp vốn vào các Công ty khác tổng cộng 11.78 tỷ đồng bao gồm:

- Công ty cổ phần công nghệ Bắc Việt 5.08 tỷ đồng;
- Công ty cổ phần đầu tư & xây dựng Hanel 1.45 tỷ đồng;
- Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư và công nghệ Hưng Việt 2.33 tỷ đồng;
- Công ty LIM ROYAL tại Capuchia 2.92 tỷ đồng;

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:

1. CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ

Công ty thực hiện tái cấu trúc hệ thống một cách rõ rệt nhất. Cơ cấu tổ chức của Công ty gọn nhẹ hơn bao gồm Công ty mẹ, 02 Công ty con được điều hành từ bộ máy cao nhất là đại hội đồng cổ đông:

- Công ty Con BSSB: Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt; Sản xuất nhà thép, cầu trục nâng hạ và các sản phẩm cơ khí phi tiêu chuẩn – Nhà máy 1.4Ha tại KCN Quế Võ Bắc Ninh, cuối năm 2019 Công ty BSSB thanh lý một số tài sản, máy móc và sẽ tiếp tục thanh lý hết trong năm 2020 toàn bộ máy móc, thiết bị, hàng hoá, ngừng kinh doanh mảng kết cấu và các sản phẩm cơ khí không mang lại hiệu quả kinh doanh, chỉ giữ lại nhà xưởng và văn phòng để cho thuê.
- Công ty con BVI: Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt có Nhà máy cơ khí tại Thái Bình sản xuất ra các sản phẩm cơ khí như giàn giáo, thanh giằng mạ kẽm, thùng sắt, palet, ...xuất sang thị trường Nhật Bản. Trong năm 2019 do nhu cầu mạ kẽm nhúng nóng của công ty cao, để quản lý chi phí mạ kẽm tốt giảm giá thành sản phẩm Công ty đã đầu tư bể mạ kẽm nhúng nóng đạt chuẩn cao đảm bảo sản phẩm xuất khẩu sang thị trường Nhật và các nước khác, sang năm 2020 ngoài các đơn hàng xuất khẩu Công ty sẽ cố gắng phát triển dịch vụ mạ kẽm nhúng nóng cho các khách hàng trong nước tăng doanh thu và lợi nhuận cho Công ty.

2. TÓM TẮT SƠ YẾU LÝ LỊCH NHÂN SỰ CHỦ CHỐT

2.1 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ: GỒM 5 THÀNH VIÊN

Ông Trần Anh Vương

Sinh năm 1972

Chủ tịch HĐQT Công ty CP đầu tư BVG

Thạc sỹ QTKD

Ngày vào công ty: Năm 2000

Ông là thành viên sáng lập và là Giám đốc công ty CP đầu tư BVG từ năm 2000. Hiện tại Ông là chủ tịch HĐQT của Công ty CP Thép Bắc Việt. Ông là một trong số những người đã xây

Ông Vũ Hữu Trí - sinh năm 1958

Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty Kết cấu Thép Bắc Việt, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt

Cử nhân kinh tế, đại học Kinh tế quốc dân

Ngày vào công ty: Năm 2000

Ông là thành viên sáng lập và là một trong những người xây dựng

Ông Lê Văn Cường- sinh năm 1969

Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần đầu tư BVG

Cử nhân kinh tế

Ngày vào công ty: T10 năm 2011. Ông là người giữ nhiều chức vụ quan trọng tại các tổ chức lớn: Giám đốc dự án Công ty CP Thương Mại Bắc Việt, Thành viên Hội Đồng quản trị Công ty Cổ phần

dựng nền móng đầu tiên cho công ty CP đầu tư BVG và là người luôn chú trọng xây dựng nền văn hóa của Bacvietgroup. Với năng lực quản trị trong nhiều năm, sự nhạy bén và chín chắn trong kinh doanh Ông đã chèo lái công ty vượt qua nhiều khó khăn thử thách. Ông luôn là người định hướng chiến lược quan trọng cho công ty và luôn tiên phong trong các công cuộc cải cách lớn đem đến những thành công trong mỗi giai đoạn phát triển khác nhau của Bacvietgroup.

**Ông Đặng Đức Dũng -
Sinh năm 1968**

Thành viên HĐQT
Tiến sỹ quản trị kinh doanh tại Mỹ, kỹ sư cơ khí chế tạo ĐHBK Hà nội.

**Ngày vào công ty:
Tháng 3 năm 2010**

Ông Dũng là thành viên HĐQT độc lập

Ông là người từng giữ nhiều chức vụ quan trọng tại các tổ chức lớn, trưởng đại diện Công ty Petro Vietnam PSC tại Hà Nội từ năm 1990, Giám đốc dự án đặc biệt Công ty Schmidt Việt nam từ năm 1993, Phó tổng giám đốc công ty Schmidt

nền móng đầu tiên của công ty THHH Thép Bắc Việt tiền thân công ty CP đầu tư BVG, là phó Giám đốc công ty TNHH Thép Bắc Việt từ năm 2000, từ năm 2005 đến nay Ông là giám đốc công ty Kết cấu Thép Bắc Việt – Công ty con sở hữu 100% vốn của công ty CP Đầu tư BVG và nắm giữ nhiều chức vụ quan trọng tại các Công ty thành viên của BVG. Với bề dày kinh nghiệm ông đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao vị thế của BVG đặc biệt là sản phẩm Nhà thép Tiền chế Damsan, sản phẩm đạt sao vàng đất việt năm 2009.

**Ông Lê Quốc Hùng -
Sinh năm 1967**

Thành viên HĐQT
Giám đốc Công ty CP thương mại Bắc Việt
Cử nhân quản trị kinh doanh

**Ngày vào công ty:
Năm 2008**

Làm Giám đốc Công ty cổ phần thương mại Bắc Việt từ năm 2008, năm 2014 Ông được Đại hội đồng cổ đông tín nhiệm bầu bổ sung vào Hội đồng quản trị nhiệm Công ty Cp đầu tư BVG nhiệm kỳ đến 2015 và tiếp tục là thành viên HĐQT nhiệm kỳ

Công Nghệ Bắc Việt, Giám đốc Công ty TNHH MTV Nội Thất Bắc Việt. Mặc dù mới tham gia vào hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư BVG nhưng với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính, quản lý Ông Lê Văn Cường đã đóng góp tích cực trong quá trình tái cấu trúc tài chính của Công ty, và tìm kiếm những cơ hội đầu tư mới.

Việt Nam từ năm 1995 Chủ tịch HĐQT – Giám đốc Công ty TNHH Hưng Việt từ năm 2000, Chủ tịch HĐQT Công ty CP TM – ĐT & CN Hưng Việt và là thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư BVG từ năm 2010. Thành viên HĐQT Công ty CP Công nghệ Bắc Việt. Với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực đầu tư Ông Đặng Đức Dũng đã đóng góp không nhỏ trong quá trình tìm kiếm các đối tác chiến lược, các cơ hội đầu tư, đối ngoại nhằm xây dựng, phát triển các dự án lớn của BVG hiện tại và trong tương lai.

2015 - 2020.

Ông Lê Quốc Hùng là người có tâm huyết và có bề dày kinh nghiệm nhiều năm làm cán bộ quản lý của các Công ty lớn của nhà nước, Ông góp phần không nhỏ vào quá trình tái cấu trúc hệ thống các Công ty BVG, có nhiều đóng góp cho hoạt động cải cách chính sách chế độ trong hệ thống BVG. Năm 2016 ông tiếp tục được bầu làm Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Công nghiệp Bắc Việt - Công ty con của công ty BVG.

2.2 BAN KIỂM SOÁT: GỒM 3 THÀNH VIÊN

Bà Trần Thị Thu Lệ - sinh năm 1976

- Trưởng BKS
- Kế toán trưởng công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt
- **Cử nhân kinh tế đại học kinh tế quốc dân.**
- **Ngày vào công ty: Năm 2001**

Làm kế toán viên tại Công ty TNHH Thép Bắc Việt từ năm 2001 - tiền thân của công ty CP Đầu tư BVG, Kế toán trưởng Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt từ năm 2006 đến nay.

Bà có kinh nghiệm nhiều năm

Ông Phạm Anh Tuấn - sinh năm 1979

- Thành viên BKS
- Kế toán trưởng công ty CP Thương mại Bắc Việt
- **Cử nhân kinh tế đại học kinh tế quốc dân.**
- **Ngày vào công ty: 2009**

Từ năm 2001-2005 Ông làm kế toán cho Công ty TNHH Tiến Hưng – VP, từ 2005 - 2008 làm kế toán trưởng Công ty TNHH Phú Mỹ An – Hà nội. Từ năm 2009 đến nay Ông làm kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Thương mại Bắc Việt - đơn vị liên

Bà Vũ Thị Thu Hà - Sinh năm 1978

- Thành viên BKS
- Trưởng phòng HC nhân sự công ty CP Đầu tư BVG
- **Cử nhân kinh tế Đại Học Thương mại Hà Nội**
- **Ngày vào công ty: Năm 2000**

Làm kế toán – Hành chính tại Công ty TNHH Thép Bắc Việt từ năm 2000, Phó phòng HCNS từ năm 2008, Trưởng phòng HCNS, thành viên ban kiểm soát từ năm 2009 đến nay.

Bà Hà là một trong những

trong lĩnh vực hạch toán kế toán và quản lý tài chính. Trong quá trình công tác Bà luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ của Công ty và là người có chuyên môn vững vàng nên ngay khi BVG chuyển thành Công ty đại chúng, Bà đã được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát và giữ chức vụ này từ năm 2008 đến nay

Hiện Bà Lệ là kế toán trưởng Công ty TNHH Một thành viên Kết cấu Thép Bắc Việt - Công ty con do Công ty BVG đầu tư 100% vốn điều lệ và là Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP đầu tư BVG.

kết với Công ty CP đầu tư BVG từ 2015 trở về trước. Với sự tận tụy và tâm huyết Ông luôn hoàn thành tốt công việc và đóng góp công lao trong việc xây dựng, hoàn thiện bộ máy kế toán của Công ty CP Thương mại Bắc Việt. Tháng 4 năm 2015 Ông đã được tín nhiệm bầu là thành viên Ban kiểm soát của Công ty CP đầu tư BVG và có nhiều đóng góp thiết thực cho hoạt động của Ban kiểm soát của Công ty đến nay.

cán bộ đầu tiên của BVG ngay từ khi thành lập và giữ nhiều vai trò khác nhau từ vị trí kế toán và đặc biệt là người tham mưu cho Ban lãnh đạo Công ty xây dựng hoàn thiện Bộ quy chế hoạt động, các chế độ chính sách nhân sự và tiền lương từ những ngày đầu tiên và đến nay.

Bà có đóng góp công sức lớn giúp HĐQT trong việc quản lý cổ đông và làm các thủ tục để BVG niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán tập trung và thực hiện tốt các quy định của UBCKNN và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội về công ty đại chúng.

2.3 BAN GIÁM ĐỐC CỦA CÔNG TY: Bao gồm 03 thành viên trong đó

- Ông Lê Văn Cường giữ chức vụ Tổng giám đốc kiêm thành viên HĐQT
- Ông Vũ Hữu Trí giữ chức vụ thành viên HĐQT và là Giám đốc/Tổng giám đốc của 2 Công ty con là Công ty Kết cấu Thép Bắc Việt và Công ty CP Công nghiệp Bắc Việt.

Bà Nguyễn Thị Thông Sinh năm 1982

Kế toán trưởng

Cử nhân Cao đẳng Quản trị kinh doanh

Ngày vào công ty: Năm 2008

Bà Nguyễn Thị Thông giữ chức vụ Kế toán trưởng kiêm nhiệm của Công ty từ tháng 11 năm 2015 đến nay.

Hiện Bà là kế toán trưởng kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty CP Công nghệ Bắc Việt tại KCN Quế Võ Bắc Ninh.

Với bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán Bà Nguyễn Thị Thông đã xây dựng bộ máy kế toán vững vàng nghiệp vụ, thông thạo về hệ thống pháp luật liên quan đến lĩnh vực kế toán, cung cấp số liệu chính xác kịp thời cho các công tác quản trị của Công ty, tham mưu, đóng góp nhiều sáng kiến đặc biệt trong các hoạt động tài chính, kế toán của Bacviet Group.

Ban giám đốc của Công ty và các nhân sự chủ chốt đã thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ của mình theo quy định của điều lệ Công ty và chịu sự điều hành trực tiếp của Hội đồng quản trị. Ban giám đốc được hưởng các quyền lợi bao gồm lương, phụ cấp theo quy chế lương của Công ty và chế độ chính sách do Công ty quy định phù hợp với pháp luật lao động hiện hành của nhà nước CHXHCN Việt Nam.

3. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI LAO ĐỘNG

SỐ LƯỢNG NGƯỜI LAO ĐỘNG TRONG BVG VÀ CƠ CẤU LAO ĐỘNG

Cơ cấu lao động theo trình độ và giới tính

| TT | Trình độ | Số lượng | Tỷ lệ (%) |
|-----------|---------------------|------------------|-------------|
| 1 | Trên Đại học | 02 | 1.21 |
| 2 | Đại học và Cao Đẳng | 21 | 12.8 |
| 3 | Trung + Sơ cấp | 141 | 85.9 |
| | | Tổng cộng | 164 |
| Giới tính | | Số lượng | Tỷ lệ (%) |
| 1 | Nam | 144 | 87.8% |
| 2 | Nữ | 20 | 12.1% |
| | | Tổng cộng | 100% |

a. Chế độ làm việc, chính sách đãi ngộ người lao động

Công ty có Quy chế lương, thưởng và quy định rõ về chế độ làm việc, nghỉ ngơi và các chế độ phúc lợi khác với người lao động rất rõ ràng và thực hiện nhất quán trong tất cả các Công ty con. Thường xuyên thay đổi, bổ sung hoàn thiện quy chế lương, chế độ chính sách phù hợp với thực tế và Pháp luật lao động.



(CBCNV công ty cùng ban lãnh đạo giao lưu bóng đá)

- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động. Công ty thực hiện đăng ký thang bảng lương với các Cơ quan quản lý và thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho tất cả các cán bộ công nhân viên làm việc tại Công ty đủ điều kiện. Hàng năm tổ chức tiệc tất niên, đi du xuân đầu năm và nghỉ mát vào mùa hè, TeamBuilding tạo không khí tươi vui và đoàn kết cho toàn thể CBCNV.
- Công đoàn Công ty nhiều năm đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở vững mạnh, luôn nêu cao tinh thần sáng tạo của cán bộ công nhân viên, giúp cho nhiều công nhân giỏi được bằng khen và giấy khen của các cấp lãnh đạo. Tích cực động viên CBCNV tham gia các hội thi tay nghề và đạt giải công nhân có tay nghề giỏi do công đoàn ngành công nghiệp tổ chức.
- Hàng tháng/quý Công ty tổ chức sinh nhật và tặng quà cho CBCNV, quan tâm đến đời sống của NLD nhất là các bữa ăn ca, khuyến góp, tặng quà cho CBCNV có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn nhân dịp tết nguyên đán như tổ chức hội chợ cũ người mới ta.



b. Chính sách đào tạo, văn hóa doanh nghiệp

Hàng năm Công ty tổ chức các khóa đào tạo huấn luyện “Tinh thần đồng đội” dành cho nhân viên là một trong những hoạt động không thể thiếu trong chính sách tuyển dụng, xây dựng và phát triển nguồn nhân lực của Bắc Việt Group. Ông Vũ Hoàng Chương – Tổng giám đốc của Công ty nhấn mạnh, trên quan điểm nguồn nhân lực là tài sản quý giá nhất và những đóng góp của CBCNV là yếu tố quyết định sự thành công của Công ty, thông qua các khóa đào tạo “Tinh thần đồng đội”, mỗi nhân viên ngoài năng lực chuyên môn, phải hiểu rõ nơi mình làm việc, thấm nhuần tinh thần văn hóa Bắc Việt, tinh thần đồng đội để cùng hợp tâm, hợp lực xây dựng Công ty



(Tập thể CBCNV tham dự khóa đào tạo tinh thần đồng đội tại Khu du lịch Thung Nham, Ninh Bình năm 2019)



(Hoạt động Teambuilding gắn kết tinh thần đồng đội)

- Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo về Xây dựng văn hóa doanh nghiệp



- Với mục tiêu đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên lành nghề, giỏi quản lý, Công ty dành một khoản kinh phí riêng cho lĩnh vực đào tạo nâng cao tay nghề. Hàng năm Công ty thường xuyên cử cán bộ đi học để nâng cao trình độ như lớp đào tạo về quản trị và quản lý, khóa học về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đối với cán bộ lãnh đạo; các lớp hàm thụ nghiệp vụ ngắn hạn, về an toàn lao động, các khóa học về tay nghề thợ hàn và nhân sự làm công tác an toàn, công tác kiểm tra kiểm soát chất lượng sản phẩm, nhân sự làm công tác triển khai và kiểm soát hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 và ISO 14001 đối với CBCNV ở hầu hết các khâu từ sản xuất trực tiếp đến gián tiếp cả trong và ngoài nước.
- Ngoài ra, Công ty có quy định về bậc ngạch lương và khuyến khích CBCNV học tập nâng cao trình độ thông qua chế độ nâng lương cho những người đã qua đào tạo, qua đó kích thích nhiều cán bộ công nhân viên học tập phấn đấu.



c. Chính sách cổ tức

- Theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của BVG, chính sách phân phối cổ tức sẽ do HĐQT đề nghị và ĐHĐCĐ quyết định. Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm, HĐQT đề xuất phương án chia cổ tức phù hợp trình ĐHĐCĐ quyết định. Tùy theo tình hình thực tế, HĐQT có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông theo Quý, 06 tháng hoặc 09 tháng nhưng không vượt quá mức cổ tức dự kiến.
- Tuy nhiên những năm gần đây do tình hình kinh doanh gặp khó khăn kinh doanh thua lỗ, Công ty đang trong thời kỳ đầu của việc tái cấu trúc nên chính sách cổ tức không thực hiện được.

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. THÔNG TIN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Hội đồng quản trị của công ty gồm 5 thành viên:

- Ông Trần Anh Vương – Chủ tịch HĐQT
- Ông Vũ Hữu Trí – Thành viên HĐQT
- Ông Đặng Đức Dũng – Thành viên HĐQT
- Ông Lê Quốc Hùng – Thành viên HĐQT
- Ông Lê Văn Cường – Thành viên HĐQT

Thành viên HĐQT của Công ty Cổ phần Đầu tư BVG đều là những người có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý và tổ chức sản xuất, tài chính và đầu tư. Trong năm 2016 HĐQT đã thường xuyên tổ chức các cuộc họp nhằm đưa ra các định hướng đúng đắn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là hoạt động tài chính và đầu tư, các quyết định quan trọng liên quan đến nhân sự và quyền lợi lao động, công tác quản trị trong hệ thống cụ thể như sau:

- Đảm bảo các kỳ họp định kỳ theo quý thực hiện họp cùng với BKS và BGD,
- Ngoài ra còn các cuộc họp khác theo yêu cầu của thực tế quản trị. HĐQT họp nhiều hơn phiên để ra các chính sách và mục tiêu phát triển chiến lược cũng như phải tham gia vào quá trình điều hành cho Công ty,
- Ra các nghị quyết và quyết định đúng thẩm quyền,
- Đảm bảo quy định công bố thông tin của DN gồm Quản trị, Tài chính đầy đủ, đúng hạn và chính xác,
- Đã thông qua chương trình làm việc của HĐQT năm 2019

- Ông Trần Anh Vương: Phụ trách chung, nhân sự, đối ngoại, đầu tư.
- Ông Vũ Hữu Trí: Phụ trách công tác sản xuất.
- Ông Đặng Đức Dũng: Phụ trách đối ngoại, xúc tiến đầu tư, chính sách phát triển và đào tạo.
- Ông Lê Quốc Hùng phụ trách kiểm toán kiểm soát nội bộ, pháp chế lương thưởng, thông tin và nội vụ.
- Ông Lê Văn Cường: Phụ trách các vấn đề nội bộ Công ty.



HĐQT và Ban lãnh đạo Công ty con dịp sinh nhật 20 năm Bắc Việt

- Tuy nhiên do hầu hết các thành viên HĐQT đều kiêm nhiệm công tác tại Công ty hoặc các đơn vị khác nên hoạt động của HĐQT chưa thực sự có những đột phá.
- Bên cạnh đó năm 2019 là một năm còn nhiều khó khăn thử thách mặc dù kết quả kinh doanh chưa tốt nhưng những thành quả mà Công ty đạt được đặc biệt trong lĩnh vực tái cấu trúc hệ thống và tái cấu trúc tài chính của Công ty đã phản ánh tầm nhìn và định hướng mang tính chiến lược của HĐQT là rất đáng trân trọng.

1.1 Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị và các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Ngày bắt đầu là TVHĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|------------|------------------------|----------------|-------------------------------|---------------------------------|--------------------------|--------------------------------|
| 01 | Ông Trần Anh Vương | Chủ tịch HĐQT | 20/06/2008 | 06 | 100% | |
| 02 | Ông Vũ Hữu Trí | TVHĐQT | 20/06/2008 | 06 | 100% | |
| 03 | Ông Lê Văn Cường | TVHĐQT | 21/04/2018 | 06 | 100% | |
| 04 | Ông Đặng Đức Dũng | TVHĐQT | 13/03/2010 | 06 | 100% | |
| 05 | Lê Quốc Hùng | TVHĐQT | 16/04/2011 | 06 | 100% | |

1.2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc: Thực hiện việc giám sát hoạt động thường xuyên theo đúng quy định của Pháp Luật và Điều lệ Công ty.

1.3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Các Ủy viên HĐQT phụ trách các tiểu ban về tài chính, đầu tư, kinh doanh, nhân sự, đều chủ động thực hiện chỉ

đạo các công tác liên quan trong công ty cũng như tất cả các đơn vị thành viên thực hiện tốt công việc của tiểu ban mình.

1.4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2019:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---------------------------|------------|--|
| 01 | 01/2019/QĐ/HĐQT - BVG | 10/01/2019 | Về việc khen thưởng các cá nhân có thành tích lao động xuất sắc năm 2018 |
| 02 | 02/2019/QĐ/HĐQT - BVG | 13/03/2019 | Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019 |
| 03 | 03/2019/QĐ/HĐQT - BVG | 07/05/2019 | Về việc thay đổi trụ sở chính của Công ty |
| 04 | 04/2019/QĐ/HĐQT - BVG | 18/05/2019 | Về việc bổ nhiệm Ông Trần Anh Vương là đại diện quản lý vốn tại Công ty TNHH Kết Cấu Thép Bắc Việt |
| 05 | 05/2019/QĐ/HĐQT - BVG | 18/05/2019 | Về việc bổ nhiệm Ông Vũ Hữu Trí là đại diện quản lý vốn tại Công ty Cổ phần Công Nghiệp Bắc Việt |
| 06 | 06/2019/QĐ/HĐQT - BVG | 25/12/2019 | Về việc báo cáo sơ bộ kết quả kinh doanh năm 2019 & Phê duyệt kế hoạch kinh doanh năm 2020 các công ty BVG |

2. THÔNG TIN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên

- Bà Trần Thị Thu Lệ - Trưởng BKS
- Bà Vũ Thị Thu Hà - Thành viên BKS
- Ông Phạm Anh Tuấn - Thành viên BKS



- BKS của công ty trực thuộc ĐHCĐ và do ĐHCĐ bầu ra có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động quản lý của HĐQT, hoạt động SXKD của Ban giám đốc, công tác quản lý tài chính, kế toán của Công ty và hoạt động độc lập với HĐQT và ban Giám đốc. Ban kiểm soát thống nhất định kỳ xem xét số liệu báo cáo tài chính hợp

nhất trước khi báo cáo được gửi tới SGD Chứng khoán Thành phố Hà Nội (HNX) và Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước. Xem xét các vấn đề nêu lên trong báo cáo điều hành của HĐQT, Can giám đốc, các vấn đề tuân thủ nghị quyết, Điều lệ, Quy chế tài chính, Chế độ chính sách theo quy định của Công ty và tuân thủ pháp luật hiện hành trong các hoạt động của Công ty.

BKS có sự liên hệ thường xuyên chặt chẽ với HĐQT; Ban giám đốc Công ty nắm bắt kịp thời các vấn đề phát sinh trong công tác điều hành và các hoạt động của Công ty và một số vấn đề liên quan đến hoạt động đầu tư, chi phí đầu tư cần làm rõ đều được HĐQT Công ty giải trình rõ ràng hợp lý qua đó phát huy hiệu quả công tác giám sát và kiểm soát nội bộ của Ban kiểm soát.

3. KẾ HOẠCH ĐỂ TĂNG CƯỜNG HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CỦA CÔNG TY

- Không ngừng nâng cao trình độ đào tạo về quản trị Công ty thông qua các hội thảo và các lớp đào tạo về quản trị trong doanh nghiệp Việt nam
- Thường xuyên trao đổi học hỏi kinh nghiệm quản trị tại các doanh nghiệp lớn, xây dựng và phát triển phù hợp với mô hình quản trị của Công ty
- Các thành viên HĐQT, BGD và thành viên BKS đều trực tiếp tham dự khoá đào tạo của IFC về quản trị Công ty. Năm 2019 Công ty tiếp tục sẽ bố trí cho các thành viên HĐQT tham dự đầy đủ các khóa học về quản trị Công ty nhằm ý để tăng cường công tác quản trị minh bạch.

4. CHẾ ĐỘ THÙ LAO CHO CÁC THÀNH VIÊN HĐQT & BAN KIỂM SOÁT

- Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2019: Tối đa không quá 2% tổng lợi nhuận sau thuế của năm 2018, thực tế đã chi trả.
- Đề xuất chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2020 tối đa không quá 2% tổng lợi nhuận sau thuế của năm 2020.

5. SỐ LƯỢNG THÀNH VIÊN HĐQT/BAN KIỂM SOÁT/BAN GIÁM ĐỐC CÓ CHỨNG CHỈ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Tất cả các thành viên HĐQT, BKS, Ban giám đốc đều có trình độ đại học và trên đại học, có chứng chỉ đào tạo về quản trị doanh nghiệp và đây là một trong những yếu tố quan trọng giúp Công ty có thể thực hiện tốt các quy định về quản trị Công ty đại chúng.

6. TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN VÀ NHỮNG THAY ĐỔI TRONG TỶ LỆ NẪM GIỮ CỔ PHẦN CỦA HĐQT VÀ BKS, BAN GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG.

| STT | Họ tên | Chức vụ | Số CP ngày 31/12/2015 | Số CP ngày 31/12/2019 | Tỷ lệ (%) |
|----------------|------------------|-----------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------|
| 1 | Trần Anh Vương | Giám đốc - Chủ tịch HĐQT | 2.259.100 | 1.009.100 | 10.34 |
| 2 | Vũ Hữu Trí | Thành viên HĐQT | 2.173.000 | 2.173.000 | 22.29 |
| 3 | Đặng Đức Dũng | Thành viên HĐQT | 116.000 | 116.000 | 1.19 |
| 4 | Lê Quốc Hùng | Thành viên HĐQT | 44.404 | 44.404 | 0.46 |
| 5 | Nguyễn Thị Thông | Kế toán trưởng | 2.000 | 2.000 | 0.02 |
| 6 | Trần Thị Thu Lệ | Trưởng BKS | 16.988 | 16.988 | 0.17 |
| Tổng số | | | 4.611.492 | 3.361.492 | 34.47 |

Toàn bộ số cổ phần của do HĐQT, Ban giám đốc, BKS, Kế toán trưởng của Công ty đến 31/12/2019 là 3.361.492 cổ phần chiếm 34.47% tổng số cổ phần của Công ty.

7. DỮ LIỆU THỐNG KÊ VỀ CỔ ĐÔNG GÓP VỐN

7.1 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

| STT | Đối tượng | Số CP đăng ký niêm yết 31/12/2010 | Số CP ngày 31/12/2019 | Tỷ lệ |
|-------------|------------------------------------|---|--------------------------|--------------|
| 1 | Cổ đông sáng lập | 4.772.000 | 3.282.000 | 33.66 % |
| 2 | Cổ đông nước ngoài | 7.700 | 9.000 | 0.09 % |
| 3 | Cổ đông tổ chức nắm giữ trên 5% | 796.100 | 576.700 | 5.91 % |
| 4 | Cổ đông khác | 4.175.148 | 5.883.248 | 60.34 % |
| Tổng | | 9.750.948 | 9.750.948 | 100 % |

Phát sinh giao dịch của cổ đông lớn và người liên quan: Có

Trong năm phát sinh giao dịch bán 10.000 cổ phần/489.510 cổ phần của Ông Ngô Văn Khoa giảm tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 489.510 cổ phần tương đương 5% xuống còn 479.510 cổ phần tương đương 4,92%.

7.2 CHI TIẾT CƠ CẤU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP

| STT | Tên | Năm sinh | Địa chỉ hộ khẩu thường trú | Số CP 31/12/2015 | Số CP 31/12/2017 | Tỷ lệ % |
|-----|----------------|----------|---|------------------|------------------|---------|
| 1 | Trần Anh Vương | 1972 | Số 44 Nguyễn Viết xuân, Khương mai, Thanh Xuân, Hà Nội | 2.259.100 | 1.009.100 | 10.34 |
| 2 | Vũ Hữu Trí | 1958 | Số 9, ngách 93/8 Phố Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội | 2.173.000 | 2.173.000 | 22.29 |
| 3 | Nguyễn Hữu Bảo | 1974 | Số 2 Hẻm 52/2/5 Ngọc Lâm, P. Ngọc Lâm, quận Long Biên, Hà nội | 126.000 | 99.900 | 1.02 |
| 4 | Tạ Thu Hằng | 1975 | Số 44 Nguyễn Viết xuân, Khương mai, Thanh Xuân, Hà Nội | 15.000 | 0 | 0 |
| 5 | Phạm Cương | 1959 | Số 28 Ngõ 7, Thái Hà, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội | 0 | 0 | 0 |

7.3 CHI TIẾT CƠ CẤU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG NẪM GIỮ TRÊN 5% CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY

| STT | Tên tổ chức | NĂM SINH/ GIẤY ĐKKD | Địa chỉ thường trú/trụ sở chính | Số CP 31/12/2010 | Số CP 31/12/2019 | Tỷ lệ % |
|-----|----------------|---------------------|---|------------------|------------------|---------|
| 1 | Trần Anh Vương | 1972 | Số 44 Nguyễn Viết xuân, Khương mai, Thanh Xuân, Hà Nội | 2.225.000 | 1.009.100 | 10.35 |
| 2 | Vũ Hữu Trí | 1958 | Số 9, ngách 93/8 Phố Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội | 2.173.000 | 2.173.000 | 22.29 |
| 3 | Vũ Thị Thanh | | 44 Nguyễn Viết Xuân, Khương Mai, Thanh Xuân, Hà Nội | 0 | 1.463.500 | 15.01 |

Phụ lục – Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2019

Báo cáo tài chính hợp nhất 2019 đã kiểm toán – bản đầy đủ (*kèm theo*)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ BVG

Tổng giám đốc



Lê Văn Cường